

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 26 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Hương, Ông Trần Văn Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên
tòa:** Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1978 tại huyện AS, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: xóm 4, xã HS, huyện AS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: đạo thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1980 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 01/02/2000, Công an huyện AS, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, ngày 01/6/2000, Công an huyện AS, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi “Cưỡng đoạt tài sản”, ngày 01/12/2000, Công an huyện AS quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trọng T, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1986 tại huyện AS, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: T10, xã TS, huyện AS, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Q, sinh

năm 1951 và bà Phan Thị H, sinh năm 1951; Vợ, con: chưa có; Tiền án: ngày 12/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện AS, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 8 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 10/7/2019; Tiền sự: không; Nhân thân: ngày 11/9/2003, Công an xã TS, huyện AS, tỉnh NA xử phạt hành chính về hành vi “ Gây rối trật tự công cộng”, ngày 11/7/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã TK, tỉnh QN xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh Lữ Đình V, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn HT, xã ĐP, huyện CC, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 08/6/2020, Nguyễn Trọng T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Đ đi đến dốc PH, thuộc bản T, xã BC, huyện CC, tỉnh NA để mua ma túy về sử dụng. Khi lên đến nơi, Đ đưa cho T số tiền 10.000.000 đồng, T cầm tiền đi bộ vào trong vườn keo gặp một người đàn ông không quen biết, T nói với người đàn ông đó “bán cho một đàn gà” (gà có nghĩa là viên hồng phiến) thì người đàn ông đó trả lời “giờ không có, đưa tiền trước rồi tôi lấy hoặc sáng mai lấy”. T đưa cho người đàn ông đó số tiền 10.000.000 đồng và hẹn sáng mai đến đỉnh dốc PH để lấy ma túy. Sau đó T đi bộ ra chỗ Đ đang đứng đợi và điều khiển xe mô tô chở Đ về nhà nghỉ tại ngã ba bản T, xã BC, huyện CC, tỉnh NA để ngủ. Khoảng 8 giờ ngày 09/6/2020, T chở Đ đi lên khu vực đỉnh dốc PH, xã BC để tìm người đàn ông hôm qua đã đưa tiền. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì người đàn ông đó đến và lấy từ trong túi quần 01 gói được gói bằng bao potylen màu xanh đưa cho T, T mở bao potylen màu xanh ra thấy bên trong có chứa 198 viên nén màu đỏ và 02 viên nén màu xanh. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Đ về, khi đi đến cầu bản Que, xã BC, T và Đ lấy 05 viên nén màu đỏ ra để sử dụng, số viên nén còn lại thì Đ cất lại vào túi áo ngực bên trái phía trước rồi T chở Đ đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, khi T chở Đ về đến khu vực thôn HT, xã ĐP, huyện CC thì bị tổ công tác công an huyện Con Cuông bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thu giữ tại túi áo bên trái phía trước của Đ 195 viên nén trong đó có 193 viên màu đỏ và 02 viên màu xanh (nghỉ là ma túy tổng hợp).

Tại kết luận giám định số 835/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 14/6/2020 của phòng KTHS - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén màu đỏ (ký hiệu

H1) và mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu H2) thu giữ của Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Trọng T gửi tới giám định đều là ma túy Methamphetamine.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thu giữ 17,3 gam Methamphetamine của Đ và T, đã lấy 2,1 gam Methamphetamine đi giám định. Còn lại 15,2 gam Methamphetamine; 01 (một) phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong; 01 (một) bao potylen màu xanh hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS-CC ngày 14/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng T và Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bản thân các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T và bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T mức án từ 7 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Các bị cáo, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Trọng T và Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, tại thôn HT, xã ĐP, huyện CC, tỉnh NA, Nguyễn Trọng T và Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 17,3 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội các bị cáo Nguyễn Trọng T và Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, có nhiều bị cáo cùng tham gia nhưng không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại cho sức khỏe của con người, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Xét về vị trí, vai trò, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo:

Đối với Nguyễn Văn Đ là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Trọng T cùng đi mua ma túy về sử dụng. Tuy bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi mua ma

túy nhưng bị cáo đã dùng số tiền lớn để mua ma túy, hơn nữa bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Công an huyện AS xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, “Cưỡng đoạt tài sản” và “Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn dần sâu vào con đường nghiện ngập dẫn đến hành vi phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Nguyễn Trọng T là người thực hành tích cực, nhận thức được ma túy là chất nhà nước cấm tàng trữ, cấm sử dụng nhưng để thỏa mãn nhu cầu của mình lẽ ra khi nghe bị cáo Đ rủ đi mua ma túy, bị cáo phải ra sức khuyên nhủ, can ngăn, nhưng bị cáo đã không làm được điều đó mà còn dùng mô tô của mình chở đi đến địa điểm mua ma túy, khi đến nơi bị cáo cũng là người trực tiếp vào mua ma túy. Mặt khác ngày 12/4/2018 bị TAND huyện AS tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tuy đã chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, nhưng chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, hơn nữa bị cáo lại là người có nhân thân xấu. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo Đ là hoàn toàn phù hợp và qua đó cũng để răn đe, giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc diện khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra T và Đ khai nhận số ma túy bị lực lượng Công an thu giữ là do T mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại dốc PH thuộc bản T, xã BC, huyện CC, tỉnh NA. Do không rõ danh tính của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[5] Về vật chứng:

- Số vật chứng còn lại là 15,2 gam Methamphetamine; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong; 01 bao polylen màu xanh là những vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA Exciter, biển kiểm soát 37C1 – 071.25 các bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy, qua điều tra xác định được chiếc xe đó T mượn của anh Lê Văn Thắng, trú tại thôn 4, xã Tường Sơn, huyện AS, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra xác định được anh Thắng không biết được việc T mượn xe để đi mua ma túy nên ngày 02/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe anh Thắng là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2020.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2020.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư bưu điện, loại đang lưu hành, bên trong có 01 mảnh bao potylen màu xanh; 01 bao Potylen màu trắng bên trong có chứa 174 viên nén màu đỏ có khối lượng 15,2 gam và 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong.

T bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng số 51 ngày 06/8/2020 giữa Công an huyện Con Cuông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Trọng T và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên
Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi